

**CHÍNH PHỦ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 70/2006/NĐ-CP

*Hà Nội, ngày 24 tháng 7 năm 2006***NGHỊ ĐỊNH****Quy định việc quản lý tang vật, phương tiện  
bị tạm giữ theo thủ tục hành chính****CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính ngày 02 tháng 7 năm 2002;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an,

**NGHỊ ĐỊNH:****Chương I****QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Nghị định này quy định về chế độ quản lý tang vật, phương tiện bị tạm giữ theo thủ tục hành chính (sau đây viết gọn là tang vật, phương tiện bị tạm giữ); trách nhiệm, quyền hạn của cơ quan và người quản lý tang vật, phương tiện bị tạm giữ; quyền và nghĩa vụ của cơ quan, tổ chức, cá nhân có tang vật, phương tiện bị tạm giữ.

2. Tang vật, phương tiện bị tạm giữ bao gồm vật, hàng hóa, phương tiện có liên quan trực tiếp đến vi phạm hành chính.

3. Đối với tang vật, phương tiện là tiền, ngoại tệ, chứng chỉ có giá, chứng từ liên

quan đến tài sản, vàng, bạc, đá quý, kim loại quý, chất ma túy, vũ khí, công cụ hỗ trợ, vật có giá trị lịch sử văn hóa, bảo vật quốc gia, cổ vật, hàng lâm sản quý hiếm, các loại động vật, thực vật, hàng hóa, vật phẩm dễ bị hư hỏng và các loại tang vật, phương tiện đặc biệt khác thì không áp dụng Nghị định này, mà áp dụng theo Nghị định số 134/2003/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2003 quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính.

## **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Tổ chức, cá nhân Việt Nam có tang vật, phương tiện bị tạm giữ thì áp dụng theo quy định của Nghị định này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Tổ chức, cá nhân nước ngoài có tang vật, phương tiện bị tạm giữ trên lãnh thổ Việt Nam thì áp dụng như tổ chức, cá nhân Việt Nam có tang vật, phương tiện bị tạm giữ; trường hợp Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên có quy định khác thì thực hiện theo Điều ước quốc tế đó.

## **Điều 3. Nguyên tắc quản lý tang vật, phương tiện bị tạm giữ**

1. Tang vật, phương tiện bị tạm giữ phải được quản lý, bảo quản chặt chẽ, an toàn, sắp xếp hợp lý, dễ kiểm tra, tránh nhầm lẫn, không để gây ô nhiễm môi trường, lây lan dịch bệnh, thuận lợi cho việc quản lý và phục vụ tốt công tác xử lý vi phạm hành chính. Nghiêm cấm mọi hành vi đánh tráo, chiếm đoạt, mua bán trái phép, làm mất, hư hỏng, thiếu hụt, vi phạm niêm phong tang vật, phương tiện bị tạm giữ và các hành vi trục lợi khác.

2. Việc quản lý tang vật, phương tiện bị tạm giữ phải thực hiện theo đúng quy định của Nghị định này; chỉ tiếp nhận, trả lại hoặc chuyển tang vật, phương tiện bị tạm giữ cho cơ quan, tổ chức, cá nhân khi có quyết định của người có thẩm quyền.

3. Nơi tạm giữ tang vật, phương tiện bị tạm giữ phải bảo đảm an toàn phòng, chống cháy, nổ và đáp ứng được các điều kiện về bảo vệ môi trường.

## **Điều 4. Kinh phí bảo đảm cho công tác quản lý tang vật, phương tiện bị tạm giữ**

1. Kinh phí bảo đảm cho công tác quản lý tang vật, phương tiện bị tạm giữ bao gồm: kinh phí xây dựng, sửa chữa, mở rộng, nâng cấp hoặc thuê nơi tạm giữ; kinh phí mua sắm, sửa chữa, nâng cấp trang thiết bị, phương tiện cần thiết phục vụ cho việc quản lý, bảo quản, vận chuyển, giao, nhận, giám định tang vật, phương tiện bị tạm giữ; kinh phí để thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng; kinh phí

phục vụ xử lý tang vật, phương tiện bị tạm giữ không còn giá trị sử dụng, buộc phải tiêu hủy và các khoản chi khác phù hợp với các quy định của pháp luật.

2. Nguồn kinh phí bảo đảm cho việc quản lý tang vật, phương tiện bị tạm giữ do ngân sách địa phương đảm bảo.

3. Phí lưu kho, phí bến bãi, phí bảo quản tang vật, phương tiện bị tạm giữ được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

## **Chương II**

### **NƠI TẠM GIỮ VÀ CHẾ ĐỘ QUẢN LÝ TANG VẬT, PHƯƠNG TIỆN BỊ TẠM GIỮ**

#### **Điều 5. Nơi tạm giữ tang vật, phương tiện bị tạm giữ**

1. Nơi tạm giữ tang vật, phương tiện bị tạm giữ là nhà kho, bến, bãi, âu thuyền, trụ sở cơ quan, nơi làm việc của người có thẩm quyền tạm giữ tang vật, phương tiện hoặc nơi khác do người có thẩm quyền tạm giữ bố trí.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ vào đặc điểm cụ thể của địa phương và trên cơ sở đề nghị của các cơ quan có thẩm quyền tạm giữ tang vật, phương tiện, quyết định xây dựng nơi tạm giữ tang vật, phương tiện chung ở địa phương; đối với cơ quan thường xuyên phải tạm giữ tang vật, phương tiện với số lượng lớn, thì Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm cấp đất và kinh phí để xây dựng nơi tạm giữ.

3. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm tổ chức quản lý nơi tạm giữ chung hoặc giao cho một cơ quan quản lý. Cơ quan có nơi tạm giữ tang vật, phương tiện hoặc được giao quản lý nơi tạm giữ chung, phải bố trí cán bộ chuyên trách làm công tác quản lý tang vật, phương tiện bị tạm giữ.

4. Tùy vào tình hình thực tế, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định hình thức, quy mô thiết kế xây dựng nơi tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính ở địa phương mình.

#### **Điều 6. Trách nhiệm, quyền hạn của người đứng đầu cơ quan quản lý nơi tạm giữ tang vật, phương tiện**

1. Chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các biện pháp quản lý tang vật, phương tiện bị tạm giữ.

2. Phân công cán bộ làm công tác quản lý cho phù hợp với điều kiện nơi tạm giữ tang vật, phương tiện bị tạm giữ.

3. Thông báo kịp thời cho cơ quan ra quyết định tạm giữ khi tang vật, phương tiện bị tạm giữ hết thời hạn tạm giữ; tang vật, phương tiện bị tạm giữ đã có quyết định trả lại cho cá nhân, tổ chức nhưng không đến nhận và tang vật, phương tiện bị tạm giữ bị mất, xâm phạm, chiếm đoạt, hư hỏng; trường hợp có dấu hiệu của tội phạm phải báo ngay cho cơ quan điều tra có thẩm quyền.

4. Thông báo cho cơ quan tài chính, trung tâm dịch vụ bán đấu giá về tang vật, phương tiện đã có quyết định tịch thu để bán đấu giá, sung công quỹ nhà nước.

5. Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân địa phương, lực lượng vũ trang nhân dân, các cơ quan, đơn vị hữu quan để di chuyển tang vật, phương tiện bị tạm giữ đến nơi an toàn trong trường hợp thiên tai hoặc các trường hợp khác đe dọa đến sự an toàn của tang vật, phương tiện bị tạm giữ.

6. Đề xuất, báo cáo thủ trưởng cấp trên hoặc cơ quan có thẩm quyền về tình trạng, phương án bảo vệ, nâng cấp, sửa chữa nơi tạm giữ tang vật, phương tiện bị tạm giữ.

7. Trong quá trình quản lý tang vật, phương tiện bị tạm giữ, nếu để xảy ra mất, bán, đánh tráo hoặc hư hỏng do lỗi của nơi quản lý thì người đứng đầu cơ quan phải chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

### **Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của người quản lý tang vật, phương tiện bị tạm giữ**

1. Thực hiện việc tiếp nhận, trả lại tang vật, phương tiện bị tạm giữ hoặc chuyển tang vật, phương tiện bị tạm giữ cho cơ quan điều tra hoặc cơ quan khác khi có quyết định của người có thẩm quyền.

2. Thực hiện việc quản lý, bảo quản tang vật, phương tiện bị tạm giữ đúng chế độ quản lý.

3. Thường xuyên kiểm tra nơi tạm giữ; phát hiện kịp thời tang vật, phương tiện bị mất, hư hỏng hoặc nơi tạm giữ không đảm bảo an toàn để có biện pháp khắc phục kịp thời.

4. Vào sổ và ghi chép đầy đủ về giờ, ngày, tháng, năm tiếp nhận, trả lại, chuyển tang vật, phương tiện đó; ghi rõ số quyết định, thời gian tạm giữ, lý do tạm giữ và

họ, tên, chức vụ của người ký quyết định, người giao, người nhận tang vật, phương tiện đó.

5. Hàng ngày thống kê, định kỳ báo cáo với thủ trưởng cơ quan quản lý tang vật, phương tiện bị tạm giữ về:

- a) Số lượng tang vật, phương tiện bị tạm giữ tiếp nhận trong ngày;
- b) Tang vật, phương tiện đã trả lại cho chủ sở hữu, người quản lý hoặc người sử dụng hợp pháp;
- c) Số lượng tang vật, phương tiện đã hết thời hạn bị tạm giữ mà chủ sở hữu, người quản lý hoặc người sử dụng hợp pháp không đến nhận;
- d) Số lượng tang vật, phương tiện chuyển cho các cơ quan có thẩm quyền;
- đ) Tổng số tang vật, phương tiện hiện còn bị tạm giữ.

6. Trong quá trình quản lý tang vật, phương tiện bị tạm giữ, người trực tiếp quản lý để xảy ra mất, mua bán trái phép, đánh tráo hoặc hư hỏng do lỗi của mình gây ra thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm có thể bị xử lý kỷ luật hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự và phải bồi thường; thủ trưởng trực tiếp của người đó phải liên đới chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

### **Điều 8. Trình tự, thủ tục tiếp nhận tang vật, phương tiện bị tạm giữ**

Khi tiếp nhận tang vật, phương tiện bị tạm giữ, người được giao nhiệm vụ quản lý thực hiện các bước sau đây:

1. Kiểm tra quyết định tạm giữ, biên bản tạm giữ và những giấy tờ khác có liên quan.
2. So sánh, đối chiếu tang vật, phương tiện bị tạm giữ với biên bản, bản thống kê về số lượng, khối lượng, trọng lượng, chủng loại, nhãn hiệu, xuất xứ, tình trạng; tình trạng niêm phong (nếu có); vào sổ theo dõi và yêu cầu bên giao phải ký vào sổ.

### **Điều 9. Phân loại tang vật, phương tiện bị tạm giữ**

1. Người được giao nhiệm vụ quản lý tang vật, phương tiện bị tạm giữ phải phân loại từng tang vật, phương tiện để bố trí, sắp xếp theo đúng vị trí, thuận tiện cho công tác quản lý.
2. Tang vật, phương tiện bị tạm giữ phải được quản lý, lưu giữ, bảo quản theo đúng quy định của Nghị định này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

3. Trường hợp tang vật, phương tiện bị tạm giữ không thể di chuyển về nơi tạm giữ được, thì người có thẩm quyền ra quyết định tạm giữ có thể quyết định giao cho cá nhân, tổ chức có tang vật, phương tiện bị tạm giữ hoặc giao cho Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi có tang vật, phương tiện bị tạm giữ quản lý, bảo quản.

4. Khi giao nhận tang vật, phương tiện bị tạm giữ phải lập biên bản, ghi rõ số lượng, khối lượng, trọng lượng, chủng loại, nhãn hiệu, xuất xứ, tình trạng. Biên bản được lập thành hai bản có chữ ký của hai bên và mỗi bên giữ 01 bản. Người được giao bảo quản tang vật, phương tiện phải thực hiện các quy định của Nghị định này.

### **Điều 10. Trình tự, thủ tục khi trả lại hoặc chuyển tang vật, phương tiện bị tạm giữ**

1. Khi trả lại hoặc chuyển tang vật, phương tiện bị tạm giữ, người được giao nhiệm vụ quản lý có trách nhiệm:

a) Kiểm tra quyết định trả lại hoặc quyết định chuyển tang vật, phương tiện đó; kiểm tra giấy chứng minh nhân dân và giấy tờ khác có liên quan của người đến nhận;

b) Yêu cầu người đến nhận kiểm tra về chủng loại, số lượng, khối lượng, trọng lượng, đặc điểm, hiện trạng của tang vật, phương tiện bị tạm giữ dưới sự chứng kiến của cán bộ quản lý;

c) Trường hợp chuyển tang vật, phương tiện đó sang cơ quan điều tra, Trung tâm dịch vụ bán đấu giá, cơ quan Tài chính hoặc cơ quan giám định thì cán bộ quản lý phải lập biên bản về số lượng, khối lượng, trọng lượng, chủng loại, nhãn hiệu, xuất xứ, tình trạng. Biên bản được lập thành hai bản có chữ ký của bên giao và bên nhận, mỗi bên giữ một bản.

2. Người quản lý chỉ thực hiện việc trả lại hoặc chuyển tang vật, phương tiện bị tạm giữ khi có đầy đủ các thủ tục theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều này.

3. Tang vật, phương tiện khi đã được đưa ra khỏi nơi tạm giữ thì người nhận tang vật, phương tiện đó phải chịu trách nhiệm về sự mất mát, thay đổi đối với tang vật, phương tiện đó.

### **Điều 11. Xử lý tang vật, phương tiện hết thời hạn bị tạm giữ**

1. Đối với tang vật, phương tiện đã hết thời hạn tạm giữ mà không biết rõ chủ sở

hữu, người quản lý, người sử dụng hợp pháp hoặc những người này không đến giải quyết để nhận lại tang vật, phương tiện đó thì người có thẩm quyền tịch thu phải thông báo ít nhất hai lần liên tiếp trên các phương tiện thông tin đại chúng của Trung ương hoặc địa phương nơi tạm giữ tang vật, phương tiện và niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan người có thẩm quyền tịch thu. Trong thời hạn ba mươi ngày kể từ ngày thông báo cuối cùng trên phương tiện thông tin đại chúng và niêm yết công khai mà không xác định được chủ sở hữu, người quản lý, người sử dụng hợp pháp hoặc những người này không đến nhận, thì người có thẩm quyền phải ra quyết định tịch thu tang vật, phương tiện đó theo quy định tại Điều 61 Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính và Điều 31 Nghị định số 134/2003/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2003.

2. Đối với tang vật, phương tiện bị tạm giữ đã có quyết định tịch thu, trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định, người ra quyết định tịch thu phải chuyển quyết định tịch thu đến cơ quan tài chính có thẩm quyền hoặc trung tâm dịch vụ bán đấu giá để bán đấu giá theo quy định tại Điều 61 Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính và Điều 33 Nghị định số 134/2003/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2003 của Chính phủ. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định trên, cơ quan tài chính có thẩm quyền hoặc trung tâm dịch vụ bán đấu giá phải có trách nhiệm tiếp nhận tang vật, phương tiện đó để tổ chức bán đấu giá theo quy định của pháp luật.

3. Đối với tang vật, phương tiện bị tịch thu, nếu xét thấy không còn giá trị sử dụng thì người ra quyết định tịch thu phải đề nghị Ủy ban nhân dân cùng cấp ra quyết định thành lập Hội đồng đánh giá tài sản. Thành phần Hội đồng gồm:

- a) Lãnh đạo cơ quan ra quyết định tịch thu làm Chủ tịch Hội đồng;
- b) Lãnh đạo cơ quan tài chính cùng cấp làm Phó Chủ tịch Hội đồng;
- c) Tùy theo tính chất, đặc điểm của từng vụ việc, người ra quyết định thành lập Hội đồng quyết định các thành viên khác (Viện Kiểm sát, Công an, Thanh tra,...) tham gia Hội đồng.

4. Sau khi đánh giá, nếu xét thấy tang vật, phương tiện bị tịch thu còn giá trị sử dụng thì xử lý theo quy định tại khoản 2 Điều này. Nếu xác định tang vật, phương tiện không còn giá trị sử dụng thì Hội đồng đánh giá tài sản tổ chức tiêu hủy.

Việc đánh giá tài sản và tiêu hủy tang vật, phương tiện phải được lập biên bản có đầy đủ chữ ký của các thành viên Hội đồng.

**Điều 12. Xử lý tang vật, phương tiện bị tịch thu, mà cơ quan tài chính, trung tâm dịch vụ bán đấu giá không tiếp nhận theo quy định; những địa phương chưa có Trung tâm dịch vụ bán đấu giá**

Sau thời hạn quy định tại khoản 1 Điều 11 Nghị định này mà cơ quan tài chính có thẩm quyền, trung tâm dịch vụ bán đấu giá không tiếp nhận tang vật, phương tiện bị tịch thu để tổ chức bán đấu giá thì xử lý như sau:

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định thành lập Hội đồng bán đấu giá để tổ chức bán đấu giá đối với các tang vật, phương tiện có giá trị dưới 10.000.000 đồng do các cơ quan cùng cấp và cấp xã tịch thu. Thành phần Hội đồng gồm:

- a) Lãnh đạo cơ quan ra quyết định tịch thu làm Chủ tịch Hội đồng;
- b) Lãnh đạo cơ quan tài chính cùng cấp làm Phó Chủ tịch Hội đồng;
- c) Tùy theo tính chất, đặc điểm của từng vụ việc và tình hình thực tế tại địa phương, người có thẩm quyền thành lập Hội đồng quyết định các thành viên khác (Viện Kiểm sát, Công an, Thanh tra và các cơ quan chuyên môn...) tham gia Hội đồng.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập Hội đồng bán đấu giá để tổ chức bán đấu giá đối với các tang vật, phương tiện do các cơ quan cùng cấp tịch thu và các tang vật, phương tiện do các cơ quan cấp dưới tịch thu có giá trị từ 10.000.000 đồng trở lên. Thành phần Hội đồng gồm:

- a) Lãnh đạo cơ quan tài chính cấp tỉnh làm Chủ tịch Hội đồng;
- b) Lãnh đạo cơ quan ra quyết định tịch thu làm Phó Chủ tịch Hội đồng;
- c) Lãnh đạo Trung tâm dịch vụ bán đấu giá của địa phương làm ủy viên (trừ trường hợp địa phương không có trung tâm dịch vụ bán đấu giá);
- d) Tùy theo tính chất, đặc điểm của từng vụ việc và tình hình thực tế tại địa phương, người có thẩm quyền thành lập Hội đồng quyết định các thành viên khác (Viện Kiểm sát, Công an, Thanh tra và các cơ quan chuyên môn...) tham gia Hội đồng.

3. Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định thành lập Hội đồng bán đấu giá để tổ chức bán đấu giá đối với các tang vật, phương tiện do các cơ quan cấp Trung ương ra quyết định tịch thu trên cơ sở đề nghị của cơ quan ra quyết định tịch thu. Thành phần Hội đồng gồm:

- a) Đại diện lãnh đạo Bộ Tài chính làm Chủ tịch Hội đồng;



b) Đại diện lãnh đạo cơ quan ra quyết định tịch thu làm Phó Chủ tịch Hội đồng;

c) Tùy theo tính chất, đặc điểm của từng vụ việc, người có thẩm quyền thành lập Hội đồng quyết định mời các thành viên khác (Viện Kiểm sát, Công an, Thanh tra và các cơ quan chuyên môn...) tham gia Hội đồng.

4. Đối với những địa phương chưa có Trung tâm dịch vụ bán đấu giá thì việc xử lý đối với tang vật, phương tiện bị tịch thu có giá trị trên 10.000.000 đồng được áp dụng theo khoản 2 Điều này.

5. Việc bán đấu giá được thực hiện theo quy định của Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18 tháng 01 năm 2005 về bán đấu giá tài sản. Số tiền thu được từ bán đấu giá được xử lý theo quy định tại Điều 34 Nghị định số 134/2003/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2003 quy định chi tiết một số điều của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính năm 2002.

### Chương III

## QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA TỔ CHỨC, CÁ NHÂN CÓ TANG VẬT, PHƯƠNG TIỆN BỊ TẠM GIỮ

### **Điều 13. Quyền của cơ quan tổ chức, cá nhân có tang vật, phương tiện bị tạm giữ**

Khi đến nhận lại tang vật, phương tiện bị tạm giữ, cơ quan tổ chức, cá nhân có quyền kiểm tra tang vật, phương tiện bị tạm giữ dưới sự chứng kiến của cán bộ quản lý; nếu phát hiện thấy tài sản bị mất, đánh tráo, hư hỏng, thiếu hụt thì có quyền yêu cầu cán bộ quản lý lập biên bản và yêu cầu cơ quan quản lý tang vật, phương tiện bồi thường.

### **Điều 14. Nghĩa vụ của cơ quan tổ chức, cá nhân có tang vật, phương tiện bị tạm giữ**

1. Khi nhận được quyết định trả lại tang vật, phương tiện bị tạm giữ, cơ quan tổ chức, cá nhân phải đến nhận lại tang vật, phương tiện theo đúng thời hạn ghi trong quyết định tạm giữ.

2. Tổ chức, cá nhân có tang vật, phương tiện bị tạm giữ khi nhận lại tang vật, phương tiện phải nộp phí lưu giữ, bảo quản theo quy định của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính năm 2002.

**Chương IV****KHIẾU NẠI, TỐ CÁO, KHỞI KIỆN HÀNH CHÍNH,  
KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM****Điều 15. Khiếu nại, tố cáo**

1. Chủ tang vật, phương tiện bị tạm giữ hoặc người đại diện hợp pháp có quyền khiếu nại những vi phạm pháp luật của cơ quan quản lý và cán bộ quản lý tang vật, phương tiện bị tạm giữ.
2. Mọi công dân có quyền tố cáo hành vi trái pháp luật của cơ quan quản lý và cán bộ quản lý trong quá trình quản lý, bảo quản tang vật, phương tiện bị tạm giữ.
3. Thẩm quyền, thủ tục, thời hạn giải quyết khiếu nại, tố cáo được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

**Điều 16. Khởi kiện hành chính**

Việc khởi kiện đối với cơ quan, cán bộ trong quá trình quản lý, bảo quản tang vật, phương tiện bị tạm giữ được thực hiện theo quy định của pháp luật về thủ tục giải quyết các vụ án hành chính.

**Điều 17. Khen thưởng, xử lý vi phạm**

1. Người có thành tích trong việc thực hiện Nghị định này sẽ được khen thưởng theo quy định của pháp luật.
2. Người vi phạm các quy định của Nghị định này và các quy định khác của pháp luật có liên quan thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

**Chương V****ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH****Điều 18. Trách nhiệm của Bộ Tài chính và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương**

1. Bộ Tài chính chịu trách nhiệm hướng dẫn về mức thu phí lưu giữ, bảo quản tang vật, phương tiện bị tạm giữ.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm xây dựng hoặc cấp đất, kinh phí bảo đảm cho công tác quản lý tang vật, phương tiện bị tạm giữ tại địa phương mình, chỉ đạo các cơ quan hữu quan ở địa phương phối hợp, bảo đảm an ninh trật tự, an toàn tại nơi tạm giữ.

### **Điều 19. Hiệu lực thi hành**

Nghị định này có hiệu thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Những quy định trước đây trái với Nghị định này đều bãi bỏ.

### **Điều 20. Trách nhiệm thi hành**

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

**TM. CHÍNH PHỦ  
THỦ TƯỚNG**

**Nguyễn Tấn Dũng**